

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN  
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP  
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1682/VEC-KHKD

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2024

V/v: Công bố thông tin Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ.

Kính gửi: - Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;  
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp;

- Căn cứ Nghị định 131/NĐ-CP ngày 29/9/2018 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- Căn cứ Quyết định số 396/QĐ-UBQLV ngày 08/8/2023 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam.

Để đảm bảo yêu cầu thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Nghị định 47/2021/NĐ-CP, VEC kính đề nghị Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố các thông tin liên quan đến Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của VEC. Các nội dung công bố thông tin theo quy định tại Biểu số 3 Phụ lục II của Nghị định 47/2021/NĐ-CP (Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đính kèm).

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trung tâm thông tin - Ủy ban QLV;
- Cục phát triển doanh nghiệp – Bộ KH&ĐT;
- HĐTV (để b/c);
- Ban Kiểm soát;
- Văn phòng VEC (để công bố thông tin);
- Lưu VT, KHKD.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Phạm Hồng Quang**



Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2024

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT  
KINH DOANH NĂM 2023**

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.957	5.538	5.829
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	711	769	781
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	570	612	620
4	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	576	882	906
5	Tổng số lao động	Người	320	294	
6	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	63,5	70,5	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	6,3	4,8	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	57,2	65,7	

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thuận lợi: Trong thực hiện nhiệm vụ kế hoạch, VEC thường xuyên nhận được những sự chỉ đạo sâu sát, hỗ trợ tích cực từ phía Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp với vai trò đại diện chủ sở hữu và Bộ Giao thông Vận tải (Bộ GTVT) với vai trò là cơ quan chủ quản, cấp quyết định đầu tư theo Nghị quyết số 75/NQ-CP ngày 21/5/2020 của Chính phủ. Bên cạnh đó, trong thời gian qua, VEC thường xuyên nhận được sự quan tâm từ các cơ quan ban ngành của Đảng, Chính phủ và các bộ, ngành trong việc báo cáo cấp có thẩm quyền về Đề án chủ trương về phương án tái cơ cấu VEC và quyết toán vốn ngân sách nhà nước.

11-C  
TỔNG CÔNG TY  
ĐƯỜNG CAO TỐC  
VIỆT NAM  
CÔNG TY  
MẸ - CÔNG TY  
CON  
HỮU HỮU  
NH VIÊN  
- TP

- Khó khăn: Mặc dù đã được Ủy ban, Bộ GTVT và các Bộ ban ngành liên quan tích cực hỗ trợ tháo gỡ nhưng trong năm 2023 VEC vẫn còn một số vướng mắc và tồn tại ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh như:

+ Chưa tháo gỡ được những vướng mắc về tính chất tài sản các tuyến đường cao tốc của VEC và tăng vốn điều lệ cho VEC. Từ đó dẫn đến công tác đầu tư mở rộng các tuyến cao tốc VEC đang được giao quản lý vận hành và đầu tư các dự án mới chưa thực hiện được.

+ Dự án Bến Lức – Long Thành: Do trong quản lý dự án đầu tư vẫn còn nhiều nội dung, nhiều khâu, nhiều cấp với quy trình và thủ tục rườm rà, phức tạp dẫn đến việc điều chỉnh chủ trương, điều chỉnh dự án mất nhiều thời gian, tiến độ hoàn thành chậm hơn dự kiến ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của nhiều hạng mục dự án; Do vướng mắc về nguồn vốn và thủ tục trong một thời gian dài nên một số nhà thầu không thể tiếp tục huy động để thi công dẫn đến phải chấm dứt hợp đồng, VEC phải mất nhiều thời gian để tổ chức đấu thầu lại (gói A1, A2-2, A4, A6, J3) và đến nay mới đấu thầu xong các gói A1, A6. Tuy nhiên, một số gói thầu đấu lại của gói A6 triển khai trong mùa mưa, dân cản trở thi công tại một số đoạn, nguồn cát đắp nền đường khan hiếm, năng lực tổ chức điều hành của một số nhà thầu còn chưa đáp ứng nên tiến độ của các gói thầu này bị ảnh hưởng,... Với gói thầu A1, do vướng mắc về nguồn vốn nên đến tháng 8/2023 mới có thể tổ chức đấu thầu và đến ngày 16/11/2023 gói thầu A1-1 (phần còn lại của gói A1) mới bắt đầu thi công lại. Bên cạnh đó Nhà thầu gói A7 bị vướng mắc về tài chính nên tiến độ thi công không thể đáp ứng và có nguy cơ phải chấm dứt hợp đồng gói thầu A7. Trong khi đó, theo kế hoạch thì nhà thầu gói J1 sẽ bắt đầu thi công lại từ ngày 01/6/2023 nhưng đến ngày 28/10/2023 Nhà thầu gói J1 mới chính thức bắt đầu thi công trở lại; đối với gói thầu J3 do công tác hoàn thiện thủ tục xin chấp thuận của JICA đối với HSMT kéo dài nên việc lựa chọn Nhà thầu cũng bị kéo dài, đến tháng 12/2023 kế hoạch lựa chọn nhà thầu mới được Bộ GTVT phê duyệt

+ Dự án Đà Nẵng – Quảng Ngãi cùng các dự án khác vẫn chưa rõ phần vốn đối ứng sẽ tiếp tục được bố trí từ NSNN hay VEC phải tự thu xếp. Đồng thời hiện vẫn chưa thu xếp được vốn thay thế cho các Hiệp định vay đã đóng dẫn đến chưa có cơ sở trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh các dự án làm cơ sở thi công hoàn thành các hạng mục còn lại của dự án. Bên cạnh đó việc xử lý thu hồi thi hành án đối với Dự án Đà Nẵng - Quảng Ngãi còn gặp nhiều vướng mắc.

+ Công tác quyết toán dự án của một số dự án bị chậm, đặc biệt đối với Dự án Đà Nẵng - Quảng Ngãi do năm 2023 ở trong giai đoạn xét xử, nhân sự của Tư vấn, Nhà thầu đã nghỉ nhiều đã ảnh hưởng đến tiến độ quyết toán.

+ Hiệp định vay vốn ADB của Dự án đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai đã kết thúc thời gian ân hạn giải ngân ngày 31/7/2019, Hiệp định vay World Bank của Dự án Đà Nẵng – Quảng Ngãi đã đóng vào ngày 29/4/2019, Hiệp định vay JICA của Dự án Tp.HCM – Long Thành – Dầu Giây đã đóng ngày 15/7/2021 và hiện chưa thu xếp được nguồn vốn thay thế cho các khoản vay này. Việc chưa thu xếp được vốn thay thế cho các Hiệp định vay đã đóng làm ảnh hưởng đến việc thi công hoàn thành các hạng mục còn lại của Dự án Đà Nẵng – Quảng Ngãi và hoàn thành công tác thanh quyết toán cho các Dự án. Đồng thời, việc chậm thu xếp vốn dẫn đến kéo dài thời gian thanh toán, làm tăng các khoản tiền phải thanh toán do kiện tụng của nhà thầu.

+ Mặc dù VEC đã nhiều lần báo cáo và Ban QLDA Mỹ Thuận đã có văn bản gửi Bộ GTVT về việc hoàn trả khoản vốn ứng vốn điều lệ 19,25 tỷ đồng sau khi sáp nhập CIPM vào VEC nhưng đến nay vẫn chưa rõ về phương hướng xử lý.

+ Hệ thống tiêu chuẩn, định mức về quản lý khai thác đường cao tốc chưa đầy đủ, đặc biệt là trong lĩnh vực kiểm soát tải trọng phương tiện (chưa có định mức về vận hành, chưa có tiêu chuẩn về hệ thống cân sau khi ETC đưa vào vận hành); Hệ thống trạm dừng nghỉ, kiểm soát tải trọng phương tiện tuyến cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi chưa đưa vào vận hành khai thác do trình tự thủ tục/thẩm quyền cho công tác xây dựng hệ thống trạm dừng nghỉ chưa thực sự rõ ràng và hệ thống kiểm soát tải trọng xe không tương thích với hệ thống ETC, tiêu chuẩn định mức chưa được cấp có thẩm quyền ban hành.

+ Việc phát triển kinh doanh các dịch vụ gia tăng gắn liền với đường cao tốc như quảng cáo, hạ tầng công nghệ thông tin, trạm trung chuyển hàng hóa còn chậm, hầu như chưa có đột phá về cơ chế, chính sách.

+ Số vụ tai nạn giao thông, tỷ lệ thương vong mặc dù giảm qua các năm, nhưng vẫn ở mức cao (thống kê sơ bộ là gần 400 vụ, làm 11 người chết và 83 người bị thương) do chế tài của cấp có thẩm quyền về xử phạt vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông, vi phạm quy tắc giao thông trên đường cao tốc chưa đủ mạnh, không đủ sức răn đe.

+ Lượng phương tiện miễn phí (xe hộ đê, mua vé năm qua Bộ Tài chính,...) lưu thông trên các tuyến vẫn lớn, khoảng 670 nghìn lượt xe, chiếm khoảng 1,1% tổng lưu lượng, ảnh hưởng đến doanh thu thu phí của VEC.

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên; tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

Trong năm 2023, VEC tiếp tục thực hiện công tác hoàn công, quyết toán các gói thầu đã hoàn thành tại các dự án Cầu Giẽ - Ninh Bình, Nội Bài – Lào Cai, TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây và Đà Nẵng – Quảng Ngãi. Đồng thời tiếp tục thực hiện Dự án Bến Lức – Long Thành: Đến hết năm 2023, dự án đã cơ bản hoàn thành 04 gói thầu xây lắp và tiếp tục thi công các gói còn lại.

Tuy nhiên công tác thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành và Đà Nẵng - Quảng Ngãi vẫn gặp nhiều khó khăn, vướng như đã nêu tại khoản 2 mục I nêu trên. Việc này dẫn đến tiến độ của các dự án bị chậm.

### 2. Các khoản đầu tư tài chính.

Hiện tại Tổng công ty VEC có 04 công ty con và 02 công ty liên kết:

- Bốn Công ty con VEC nắm giữ trên 50% vốn điều lệ là :

+ Công ty cổ phần Vận hành, Bảo trì đường cao tốc VN với tỷ lệ vốn góp là 81,3%.

+ Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật đường cao tốc VN với tỷ lệ vốn góp là 51%.

+ Công ty Cổ phần Cầu Cần Thơ với tỷ lệ vốn góp là 65,4%.

- + Công ty Cổ phần 715 với tỷ lệ vốn góp là 75%.
- 02 Công ty liên kết là
- + Công ty Cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam với tỷ lệ vốn góp là 22,38%.
- + Công ty Cổ phần đầu tư đường cao tốc Mỹ Thuận-Cần Thơ với tỷ lệ vốn góp là 43,9%.
- Khoản đầu tư tài chính khác: VEC đang gửi tiền gửi có kỳ hạn là 9.434 tỷ đồng.

### III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.

Tình hình đầu tư của VEC vào các công ty con và tình hình tài chính của các công ty này theo bảng số 3 dưới đây:

**BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẴM CỔ PHẦN CHI PHỐI**

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ (tỷ đồng)	Thuế và các khoản đã nộp nhà nước ((tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ									
1.1	Công ty cổ phần Vận hành, Bảo trì đường cao tốc VN	10,7	8,7	93	124	3,8	2,9		11	73
1.2	Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật đường cao tốc VN	50	25,5	81	103	5,4	4,1		7	22
1.3	Công ty Cổ phần Cầu Cần Thơ	9	5,9	13	20	0,03	0,03	-	1	6
1.4	Công ty Cổ phần 715	27,5	20,6	58	104	5,2	3,7	1,4	4	28